

Số: 02/2024/QĐST-KDTM

An Lão, ngày 29 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 08/2023/TLST-KDTM ngày 23 tháng 11 năm 2023,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ, địa chỉ: 198 T, phường L, quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật là ông Lê Văn T - Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Vũ Đình N - Chuyên viên cao cấp xử lý nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ; ông Phạm Văn H - Chuyên viên xử lý nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ; ông Phùng Huy T - Chuyên viên xử lý nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ (Theo văn bản uỷ quyền số 17040/2023/UQ-SeABank ngày 01/11/2023).

Bị đơn: Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại và Dịch vụ vận tải H; địa chỉ trụ sở chính: Lô 01, thôn Đ, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện theo pháp luật là ông Bùi Đức M - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Văn Á và bà Hoàng Thị B, đều trú tại: Thôn H, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng;

- Ông Hoàng Minh C và bà Lê Thị T, đều trú tại: Thôn L, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng;

- Ông Phùng Văn T, nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng;

- Ông Bùi Đức M và bà Nguyễn Thị N, đều trú tại: Thôn Đ, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại và Dịch vụ vận tải H phải trả nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ tổng tiền nợ tính đến ngày 21/02/2024 theo Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số REF2228300307/HĐHMTDLT ngày 18/10/2022 và thẻ tín dụng SEAMILEAGE ngày 22/5/2023 là 22.694.863.253 đồng (hai mươi hai tỷ sáu trăm chín mươi bốn triệu tám trăm sáu mươi ba nghìn hai trăm năm mươi ba đồng), trong đó nợ gốc là 20.796.271.479 đồng, nợ lãi trong hạn là 771.234.850 đồng, lãi quá hạn là 1.127.356.924 đồng.

- Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại và Dịch vụ vận tải H tiếp tục trả các khoản tiền lãi phát sinh kể từ ngày 22 tháng 02 năm 2024 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo mức lãi suất thoả thuận tại Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số REF2228300307/HĐHMTDLT ngày 18/10/2022 và thẻ tín dụng SEAMILEAGE ngày 22/5/2023. Trường hợp trong hợp đồng cho vay giữa các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ thì lãi suất Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại và Dịch vụ vận tải H phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh của ngân hàng.

- Trường hợp Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại và Dịch vụ vận tải H không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ khoản nợ thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền xử lý các tài sản thế chấp sau để thu hồi nợ là:

Tài sản 1: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 30, tờ bản đồ số 171B1, diện tích 838m², địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BS447213, số vào sổ cấp GCN số CH0081/AL do Ủy ban nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng cấp ngày 06/02/2015 cho ông Nguyễn Văn Á và vợ là bà Hoàng Thị B;

Tài sản 2: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 981, tờ bản đồ số 5, diện tích 202m², địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản

khác gắn liền với đất số DH733148, số vào sổ cấp GCN số CS934/AL do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hải Phòng cấp ngày 03/11/2022 cho ông Phùng Văn T;

Tài sản 3: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 47C, tờ bản đồ số 147-C-1, diện tích 508m², địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AL964986, số vào sổ cấp GCN số H1750/AL do Ủy ban nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng cấp ngày 03/03/2009 cho ông Hoàng Minh C và vợ là bà Lê Thị T;

Tài sản 4: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất: Lô số 01 (471), tờ bản đồ số 171-B, diện tích 107,5m², địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CI526333, số vào sổ cấp GCN số CH0296/AL do Ủy ban nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng cấp ngày 14/7/2017; ngày 04/02/2021 Chi nhánh huyện An Lão - Văn phòng đăng ký đất đai - Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hải Phòng xác nhận chuyển nhượng cho ông Bùi Đức M và vợ là bà Nguyễn Thị N theo hồ sơ số 000692.CN.001;

Tài sản 5: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 474 (lô 02), tờ bản đồ số 171-B, diện tích 110m², địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CU580089, số vào sổ cấp GCN số CH0839/AL do Ủy ban nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng cấp ngày 28/5/2020; ngày 04/02/2021 Chi nhánh huyện An Lão - Văn phòng đăng ký đất đai - Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hải Phòng xác nhận chuyển nhượng cho ông Bùi Đức M và vợ là bà Nguyễn Thị N theo hồ sơ số 000691.CN.001;

Tài sản 6: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: Lô 01, tờ bản đồ số 221-C, diện tích 135m², địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CB251181, số vào sổ cấp GCN số CH0159/AL do UBND huyện An Lão, thành phố Hải Phòng cấp ngày 15/12/2015 cho ông Bùi Đức M;

Tài sản 7: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: Lô 02, tờ bản đồ số 221-C, diện tích 135m², địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CB251183, số vào sổ cấp GCN số CH0156/AL do UBND huyện An Lão, thành phố Hải Phòng cấp ngày 15/12/2015 cho ông Bùi Đức M;

Tài sản 8: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: Lô 03, tờ bản đồ số 221-C, diện tích 135m², địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện A, thành

phố Hải Phòng, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CB251182, số vào sổ cấp GCN số CH0158/AL do UBND huyện An Lão, thành phố Hải Phòng cấp ngày 15/12/2015 cho ông Bùi Đức M;

Tài sản 9: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: Lô 05, tờ bản đồ số 221-C, diện tích 135m², địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CB251186, số vào sổ cấp GCN số CH0161/AL do UBND huyện An Lão, thành phố Hải Phòng cấp ngày 15/12/2015 cho bà Nguyễn Thị N;

Tài sản 10: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: Lô 06, tờ bản đồ số 221-C, diện tích 135m², địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CB251185, số vào sổ cấp GCN số CH0162/AL do UBND huyện An Lão, thành phố Hải Phòng cấp ngày 15/12/2015 cho bà Nguyễn Thị N.

Trường hợp xử lý tài sản thế chấp không đủ để thanh toán thì Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại và Dịch vụ vận tải H còn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ đến khi tất toán toàn bộ khoản vay theo Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số REF2228300307/HĐHMTDLT ngày 18/10/2022 và thẻ tín dụng SEAMILEAGE ngày 22/5/2023.

(có sơ đồ hiện trạng thửa đất kèm theo Quyết định này).

Về án phí:

- Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại và Dịch vụ vận tải H nộp án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 65.347.000 đồng.

- Hoàn trả lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 64.900.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005956 ngày 22 tháng 11 năm 2023 của Chi cục Thi hành án huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

Về chi phí tố tụng:

Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại và Dịch vụ vận tải H phải trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền chi phí tố tụng mà ngân hàng đã nộp là 62.000.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Đường sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP

THẨM PHÁN

Nguyễn Tuấn Anh